TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2026/HS-ST
Ngày 26 tháng 3 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Thành
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thanh Hương
2. Ông Lê Đức Hiền

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Trần Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2026/HSST ngày 04 tháng 3 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2026/QĐXXST-HS ngày 10/3/2026 đối với bị cáo: Lê Văn L, sinh ngày 15 tháng 05 năm 1993 tại: tỉnh Đắc Lắk; tên gọi khác: Không; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh: tôn giáo: Không; nơi cư trú: Tổ 5, Áp H, xã , tỉnh N. Thẻ CCCD: 066093016665, cấp ngày 30 tháng 05 năm 2022. Nơi cấp: Bộ Công an. Con ông Lê Văn Lịch, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Oanh, sinh năm 1971. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 02 tiền án

Ngày 15/01/2021. L bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 05/2021/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Tống Lê Chân xong ngày 10/01/2022.

Ngày 25/5/2023, L bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án số 32/2023/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Cây Cầy xong ngày 25/10/2024.

Về tiền sự: Ngày 22/6/2020, L bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc 22 tháng theo Quyết dịnh số 11/2020/QĐ-TA. L chưa chấp hành theo quyết định thì bị bắt về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" nêu trên.

Ngày 26/8/2025, L bị Uỷ ban nhân dân xã L, tỉnh Náp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết dịnh số 437/QD-UBND.

Về nhân thân: Ngày 07/11/2014. Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (cũ) xử 12 tháng tù treo, thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản ân số 126/2014/HSST. Ngày 31/8/2016. L chấp hành xong án treo (dã được xóa án tích).

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, Lê Văn L bị tạm giữ, gia hạn tạm giữ 02 lần. Ngày 20/9/2025, bị Cơ quan điều tra khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Điểu Đ, sinh năm 2010, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 2, ấp Tà Tê 1, xã Lộc Thành, tỉnh Đồng Nai

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Điểu Thị Hồng H, sinh năm 1995, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 2, ấp Tà Tê 1, xã Lộc Thành, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Khoảng 10 giờ 00 ngày 21/11/2025, L từ nhà tại tổ 5, ấp H, xã L, tỉnh N đi ra ngoài đường thì gặp người đàn ông tên Bình (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn quen biết ngoài xã hội rủ L cùng đi đến nhà bạn của Bình ở xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai để chơi. Nghe vậy. L đồng ý rồi Bình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Satria, màu đỏ-đen (không rõ biển số) chở L đi đến khu vực gần đập nước thuộc ấp 4, xã Đ, tỉnh Nnhưng không gặp bạn của Bình nên L và Bình ngồi chơi tại khu vực đập nước. Đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, L điều khiển xe mô tô chở Bình di về, lưu thông trên đường đất gần khu bãi rác thuộc tổ 7, ấp 4, xã Đ, tỉnh N thì L nhìn thấy khu vườn của ông Huỳnh Chí Tâm, sinh năm 1983 trồng cao su non, xen canh trồng lúa đã thu hoạch chỉ còn thân lúa đã khô nên nảy sinh ý dịnh di vào vườn tim chim cút để bắt. L nói ý định với Bình rồi điều khiển xe mô tô chạy theo đường mòn đất đi vào sâu trong vườn ông Tâm. Khi này, anh Điều Thành, sinh năm 2008, nơi thường trú: Tô 1, Sóc Bình Tây, phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai (là người làm thuê tại vườn ông Tâm) đang làm việc ở phía ngoài đường đất, chỗ lối đi vào vườn nhìn thầy L và Bình đi vào vườn nên cảm thấy nghi ngờ rồi trẻo lên xe tải của ông Tâm đậu gần đó để quan sát. L điều khiển xe mô tô đi vào sâu gần hết vườn rồi quay lại, khi di dến giữa vườn, L nhìn thấy 01 xe mô tô biển số 93FA-083.82, nhãn hiệu Honda Wave A, màu xám-đen của anh Điều Đồng, sinh năm: 2010, nơi thường trú: tổ 2, ấp Tà Tê 1, xã Lộc Thành, tỉnh Đồng Nai (là người làm vườn thuê cho ông Tâm)

đang dựng bên cạnh 02 đồng rơm, được lấy rơm phủ lên yên xe che nắng, chìa khóa cắm sẵn nên nói với Bình thì được Bình đồng ý rồi L dừng xe cạnh đống rơm, đi đến bêu xài nên nồi với Bình thì được Bình đồng ý rồi L dừng xe cạnh đống rơm, đi đến bên cạnh xe mô tô, lấy chìa khóa ở phía sau xe và mở khóa. khởi động rồi điều khiển xe cùng Bình chạy hướng ra ngoài đường đất để tẩu thoát. Anh Điểu Thành thấy vậy nên hô to "Trộm xe, trộm xe" rồi cầm cuốc cùng với anh Điểu Xen, sinh năm 1991, nơi thường trú: tổ 4, ấp Xa Cô, xã Tân Hưng, tỉnh Đồng Nai (là người làm thuê trong vườn ông Tâm) chạy vào vườn ngăn chặn L và Bình. Khi L điều khiển xe vừa trộm tẩu thoát được 23 mét thì nhìn thấy anh Điều Thành và anh Điều Xen chạy ngược hướng vào và truy hô nên L quay dầu xe sang trái chạy hướng vào ngang vườn; còn Bình diều khiển xe Satria chạy hướng ngược lại. Khi này. anh Thành và anh Xen đuổi theo L liên tục được 48 mét (cách nhau khoảng 20 mét) thì L bị té ngã nên bỏ xe lại và chạy bộ thêm 20 mét nữa thì bị anh Thành và anh Xen khống chế, bắt giữ. Ngay sau đó, Điểu Đ và những người làm thuê trong vườn ông Tâm (ông Huỳnh Chí Tâm, anh Điểu Hùng) ở gần đó khi nghe tiếng truy hô của anh Thành thì đã cùng truy đuổi và chạy đến hỗ trợ khống chế L. Riêng Bình bỏ chạy thoát cùng xe Satria. Quá trình bị bắt quả tang và làm việc ban đầu với Cơ quan Công an, L không thừa nhận về hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Điểu Đ. Tuy nhiên, quá trình điều tra, với tài liệu chứng cứ thu thập được, L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Tiến hành kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu đối với Lê Văn L. kết quả: L dương tính với chất ma túy Methamphetamne (ma túy đá).

Tại bản kết luận giám định số 01/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự xã Tân Hưng ban hành Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 93FA-083.82, nhãn hiệu Honda Wave A. màu xám-đen, số máy: JA70E0733613, số khung: RLHJA3939RY858971 tại thời điểm dịnh giá tài sản có trị giá là 15.833.000 đồng (Mười lăm triệu, tám trăm. ba mươi ba nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 28 tháng 02 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi, khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Văn L mức án từ 02(hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản xác định hiện trường, lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu khác. Có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/11/2025. Lê Văn L đã thực hiện hành vi lền lút, bí mật trộm cắp 01 xe mô tô biển số 93FA-083.82, nhãn hiệu Honda Wave A, màu xám-đen có trị giá 15.833.000 đồng (Mười lăm triệu, tám trăm, ba mươi ba nghìn đồng) của anh Điểu Đ tại tổ 7, ấp 4, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng L hành vi dân sự, nhận thức rõ lén lút chiếm đoạt tài sản người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo đã nhiều lần phạm tội trộm cắp tài sản, và ngày 25/5/2023. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" với tình tiết tăng nặng "Tái phạm", theo Bản án số 32/2023/HS-ST do đó lần phạm tội này của bị cáo bị định khung là tái phạm nguy hiểm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ hành theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017 và năm 2025

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Cần có mức án nghiêm nên áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội và phòng ngừa chung.

Đối với người đàn ông tên Bình đã cùng với L trộm căp tài sản: Căn cứ vào lời khai của L, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực cầu Cần Lê trên hai địa bàn xã Lộc Thành và phường An Lộc nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của Bình. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với kết quả xét nghiệm chất ma tuy trong cơ thể của L thế hiện dương tính với chất ma tuý, loại Methamphetamine: Quá trình điều tra, L khai nhận đã sử dụng một mình vào ngày 19/11/2025. Đồng thời, qua xác minh xác định L không thuộc các

trường hợp bị xử lý về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Do đó, Công an xã Minh Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn L về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý"', băng hình thức hành nộp phạt theo quyết định phạt tiền, mức phạt 2.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu biển số 93FA-083.82, nhãn hiệu Honda Wave A, màu xám-đen. Quá trình điều tra xác xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bà Điểu Thị Hồng H, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Điểu Thị Hồng Hạnh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 (một) áo thun cổ tròn, màu trắng, trên áo có in dòng chữ KNEHRNEHR; 01 (một) quần vải màu đen; 01 (một) mũ vải có vành, một mặt màu đỏ có logo hình tròn màu vàng, một mặt màu đen có logo hình tròn màu vàng đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo L tại phiên toà bị cáo từ chối nhận lại vì không còn giá trị sử dụng và yêu cầu tiêu huỷ nên cần áp Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên tịch thu tiêu huỷ. (Vật chứng đã chuyển cho phòng thi hành án khu vực 10 – Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản số KV10/2026/036 ngày 24 tháng 3 năm 2026 của phòng thi hành án Khu vực 10 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai

[6] Về trách nhiêm dân sự: Người bị hại Điểu Đ và có quyền lợi, nghĩa vụ người liên quan Điểu Thị Hồng Hạnh đã nhận lại tài sản không có yêu cầu và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Quan điểm của đại diện của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp nên được chấp nhận.

[8].Về án phí sơ thẩm: Áp dụng các điều 23 và 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Điều 23 và 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 106; Điều 260; Điều 329; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ 21 tháng 11 năm 2025. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

3. Về vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 (một) áo thun cổ tròn, màu trắng, trên áo có in dòng chữ KNEHRNEHR; 01 (một) quần vải màu đen; 01 (một) mũ vải có vành, một mặt màu đỏ có logo hình tròn màu vàng, một mặt màu đen có logo hình tròn màu vàng đã qua sử dụng. Vật chứng đã chuyển cho phòng thi hành án khu vực 10 – Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản số KV10/2026/036 ngày 24 tháng 3 năm 2026 của phòng thi hành án Khu vực 10 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mươi lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 10 – Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu: TA, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Dương Quốc Thành